|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |
| Số: 3456/QĐ-BGDĐT | *Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

BAN HÀNH CÁC CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG CÁN BỘ QUẢN LÝ VỀ NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ GIÁO DỤC HÒA NHẬP ĐỐI VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

*Căn cứ Luật Người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành các Chương trình bồi dưỡng cán bộ quản lý về nghiệp vụ quản lý giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật, gồm:

- Chương trình 1: Giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

- Chương trình 2: Hệ thống hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

- Chương trình 3: Xây dựng môi trường giáo dục hòa nhập tăng cường sự tham gia của người khuyết tật.

- Chương trình 4: Quản lý giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non.

- Chương trình 5: Quản lý giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học.

- Chương trình 6: Quản lý giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Bộ trưởng (để b/c);- Các Thứ trưởng (để phối hợp chỉ đạo);- Các cơ sở ĐT, BD giáo viên (để t/h);- Các Sở GD&ĐT (để t/h);- Như Điều 3 (để t/h);- Website Bộ GD&ĐT;- Lưu: VT, NGCBQLGD. | **KT. BỘ TRƯỞNGTHỨ TRƯỞNGPhạm Ngọc Thưởng** |

**CÁC CHƯƠNG TRÌNH
BỒI DƯỠNG CÁN BỘ QUẢN LÝ VỀ NGHIỆP VỤ GIÁO DỤC HÒA NHẬP ĐỐI VỚI NGƯỜI KHUYẾT VẬT**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3456/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

**PHẦN 1**

**NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG**

**I. MỤC TIÊU CHUNG**

Các chương trình bồi dưỡng cán bộ quản lý về nghiệp vụ giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật (bao gồm: Trẻ khuyết tật cấp học mầm non và học sinh khuyết tật các cấp học: Tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông) giúp cho người học có kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản lý giáo dục hòa nhập để tổ chức, thực hiện có hiệu quả hoạt động giáo dục hòa nhập; góp phần hỗ trợ người khuyết tật được bình đẳng về cơ hội phát triển và hòa nhập xã hội.

**II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

1. Cán bộ quản lý cấp sở, phòng giáo dục và đào tạo phụ trách về công tác giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

2. Cán bộ quản lý tại các cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở giáo dục thường xuyên; trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập; trường chuyên biệt; các cơ sở giáo dục khác thực hiện dạy học, giáo dục đối với người khuyết tật.

**III. NỘI DUNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH**

**1. Khối lượng kiến thức**

***\* Khối kiến thức bắt buộc, gồm 3 chương trình:***

|  |  |
| --- | --- |
| Nội dung | Tổng số tiết |
| Chương trình 1 | Giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật | 40 |
| Chương trình 2 | Hệ thống hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật | 40 |
| Chương trình 3 | Xây dựng môi trường giáo dục hoà nhập tăng cường sự tham gia của người khuyết tật | 40 |

***\* Khối kiến thức tự chọn theo cấp học, gồm 3 chương trình:***

|  |  |
| --- | --- |
| Nội dung | Tổng số tiết |
| Chương trình 4 | Quản lý giáo dục hoà nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non | 40 |
| Chương trình 5 | Quản lý giáo dục hoà nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học | 40 |
| Chương trình 6 | Quản lý giáo dục hoà nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông | 40 |

**2. Mô tả nội dung kiến thức**

*Chương trình 1: Giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật*

Người học có kiến thức, kỹ năng cơ bản về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật, bao gồm: Người khuyết tật và giáo dục hòa nhập; định hướng phát triển giáo dục hòa nhập ở Việt Nam; quản lý chuyên môn về giáo dục hòa nhập; yêu cầu về phẩm chất và năng lực của cán bộ quản lý giáo dục trong giáo dục hòa nhập.

*Chương trình 2: Hệ thống hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật*

Người học có kiến thức, kỹ năng cơ bản về hệ thống hỗ trợ giáo dục hòa nhập, bao gồm: Mạng lưới hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Phối hợp giữa trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật; Kết nối các lực lượng cộng đồng trong giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật.

*Chương trình 3: Xây dựng môi trường giáo dục hoà nhập tăng cường sự tham gia của người khuyết tật*

Người học có kiến thức, kỹ năng về xây dựng môi trường vật chất và môi trường tâm lý trong giáo dục hoà nhập, bao gồm: Sự tham gia của người khuyết tật trong giáo dục hoà nhập; Xây dựng môi trường vật chất trong giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật; Xây dựng môi trường tâm lý trong giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật

*Chương trình 4. Quản lý giáo dục hoà nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non*

Người học có kiến thức, kỹ năng về quản lý giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non, bao gồm: Giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non; quản lý hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập và thực hiện sự phối hợp trong giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non.

*Chương trình 5. Quản lý giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học*

Người học có kiến thức, kỹ năng về quản lý giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học, bao gồm: Giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học; Quản lý hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập và thực hiện sự phối hợp trong giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học.

*Chương trình 6. Quản lý giáo dục hoà nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông*

Người học có kiến thức, kỹ năng về quản lý giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông, bao gồm: Giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông; Quản lý hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập; giáo dục hướng nghiệp và thực hiện sự phối hợp trong giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

**PHẦN 2**

**NỘI DUNG CHI TIẾT CÁC CHƯƠNG TRÌNH**

**Chương trình 1**

**GIÁO DỤC HOÀ NHẬP ĐỐI VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT**

**I. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH**

Người học có khả năng:

- Hiểu được tầm quan trọng của việc xác định năng lực, nhu cầu của người khuyết tật;

- Phân tích được bản chất của việc thực hiện giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật;

- Đánh giá được thực trạng và định hướng phát triển giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật;

- Xác định được phẩm chất và năng lực cần có của cán bộ quản lý trong giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật.

**II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH**

***1. Thời lượng chương trình***

Chương trình gồm 04 chuyên đề với tổng thời lượng 40 tiết (tương đương 1 tuần học trên lớp).

***2. Cấu trúc chương trình***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Chuyên đề 1. Người khuyết tật và giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật | 10 | 2 | 12 |
| 2 | Chuyên đề 2. Định hướng phát triển giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật ở Việt Nam | 5 | 5 | 10 |
| 3 | Chuyên đề 3. Hệ thống quản lý về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật | 6 | 4 | 10 |
| 4 | Chuyên đề 4. Yêu cầu về phẩm chất và năng lực của cán bộ quản lý trong giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật | 5 | 3 | 8 |
|   | **Tổng cộng** | **26** | **14** | **40** |

***3. Mô tả nội dung các chuyên đề***

**3.1 Chuyên đề 1. Người khuyết tật và giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật**

***a) Yêu cầu cần đạt***

- Nhận biết được các dạng khuyết tật trong giáo dục hòa nhập.

- Phân tích được các phương thức giáo dục; lợi ích của các phương thức giáo dục đối với người khuyết tật.

- Phân tích được bản chất, lợi ích và các yếu tố ảnh hưởng của giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật (gia đình và cộng đồng, nhà trường).

- Đánh giá được thực trạng giáo dục hòa nhập trong nhà trường và xác định được yếu tố ảnh hưởng đối với giáo dục hòa nhập người khuyết tật.

***b) Nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời gian chi tiết***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Người khuyết tật và các quan điểm về người khuyết tật | 2 | 0 | 2 |
| 2 | Các phương thức giáo dục người khuyết tật (chuyên biệt, bán hoà nhập và hòa nhập) | 2 | 1 | 3 |
| 3 | Bản chất và lợi ích của giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật | 2 | 0 | 2 |
| 4 | Các yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật tại Việt Nam | 4 | 1 | 5 |
|   | **Tổng cộng** | **10** | **2** | **12** |

**3.2 Chuyên đề 2. Định hướng phát triển giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật ở Việt Nam**

***a) Yêu cầu cần đạt***

- Trình bày được các quy định hiện hành về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật ở Việt Nam.

- Xác định được các mục tiêu, định hướng phát triển giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật ở Việt Nam.

- Giải thích được các điều kiện bảo đảm thực hiện giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật ở Việt Nam.

***b) Nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời gian chi tiết***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Các quy định hiện hành về giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật ở Việt Nam | 2 | 1 | 3 |
| 2 | Mục tiêu phát triển giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật ở Việt Nam | 1 | 2 | 3 |
| 3 | Các điều kiện đảm bảo thực hiện giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật ở Việt Nam | 2 | 2 | 4 |
|   | **Tổng cộng** | **5** | **5** | **10** |

**3.3 Chuyên đề 3. Hệ thống quản lý về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật**

***a) Yêu cầu cần đạt***

- Mô tả, giải thích được hệ thống quản lý về giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật.

- Trình bày được các nội dung quản lý hành chính về giáo dục hoà nhập trong cơ sở giáo dục.

- Mô tả được các nội dung cơ bản của quản lý hoạt động chuyên môn về giáo dục hoà nhập trong cơ sở giáo dục có người khuyết tật

***b) Nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời gian chi tiết***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Hệ thống quản lý về giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật | 1 | 1 | 2 |
| 2 | Quản lý hành chính về giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật trong cơ sở giáo dục (thực hiện các văn bản quy phạm về giáo dục hoà nhập; xây dựng cơ cấu tổ chức, bộ máy đội ngũ nhà trường đáp ứng thực hiện mục tiêu giáo dục hoà nhập; quản lý hồ sơ của người khuyết tật). | 1 | 1 | 2 |
| 3 | Quản lý hoạt động chuyên môn về giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật trong cơ sở giáo dục (quản lý hoạt động tổ chuyên môn; quản lý các hoạt động giáo dục và dạy học hoà nhập; đánh giá kết quả giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật). | 3 | 3 | 6 |
|   | **Tổng cộng** | **5** | **5** | **10** |

**3.4 Chuyên đề 4. Yêu cầu về phẩm chất và năng lực của cán bộ quản lý trong giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật**

***a) Yêu cầu cần đạt***

- Xác định được vai trò, nhiệm vụ của cán bộ quản lý trong giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

- Vận dụng những phẩm chất và năng lực của cán bộ quản lý vào thực hiện có hiệu quả giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật trong cơ sở giáo dục

***b) Nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời gian chi tiết***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Vai trò và nhiệm vụ của cán bộ quản lý trong quản lý giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật | 3 | 1 | 4 |
| 2 | Những yêu cầu về phẩm chất và năng lực của cán bộ quản lý trong quản lý giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật | 2 | 2 | 4 |
|   | **Tổng cộng** | **5** | **3** | **8** |

**III. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009). *Một số kỹ năng dạy trẻ khó khăn về học trong lớp học hòa nhập*. NXB Hà Nội.

[2] Nguyễn Xuân Hải (2009). *Giáo dục học trẻ khuyết tật*. NXB Giáo dục Việt Nam.

[3] Nguyễn Đức Minh (2010). *Giáo dục trẻ khiếm thị*. NXB Giáo dục Việt Nam.

[4] Nguyễn Thị Hoàng Yến (2005). *Đại cương về giáo dục trẻ khiếm thính*. NXB Đại học Sư phạm.

[5] Nguyễn Thị Hoàng Yến, Đỗ Thị Thảo (2010). *Đại cương giáo dục trẻ khuyết tật trí tuệ*. NXB Đại học Sư phạm.

[6] Nguyễn Thị Hoàng Yến, Phạm Thị Bền, Đỗ Thị Thảo (2012). *Nhập môn giáo dục đặc biệt*. NXB Giáo dục Việt Nam.

**Chương trình 2**

**HỆ THỐNG HỖ TRỢ GIÁO DỤC HÒA NHẬP ĐỐI VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT**

**I. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH**

Người học có khả năng:

- Xây dựng, thúc đẩy hoạt động có hiệu quả mạng lưới hỗ trợ giáo dục đối với người khuyết tật;

- Thực hiện có hiệu quả vai trò và nhiệm vụ của trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật;

- Vận dụng kiến thức kết nối các lực lượng cộng đồng trong giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật trong cơ sở giáo dục;

- Xác định được tầm nhìn, chiến lược và giá trị của giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật trong cơ sở giáo dục.

**III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH**

***1. Thời lượng chương trình:*** Chương trình gồm 03 chuyên đề với tổng thời lượng 40 tiết (tương đương 1 tuần học trên lớp).

***2. Cấu trúc chương trình***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Chuyên đề 1. Mạng lưới hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật | 5 | 5 | 10 |
| 2 | Chuyên đề 2. Phối hợp giữa trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập với các cơ sở giáo dục và cơ quan quản lý giáo dục các cấp tại địa phương | 5 | 10 | 15 |
| 3 | Chuyên đề 3. Kết nối các lực lượng cộng đồng trong giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật | 5 | 10 | 15 |
|   | **Tổng cộng** | **15** | **25** | **40** |

**3. Mô tả nội dung các chuyên đề**

**3.1 Chuyên đề 1. Mạng lưới hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật**

***a) Yêu cầu cần đạt***

- Xác định rõ được được vai trò, nhiệm vụ của các nguồn lực hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

- Vận dụng xây dựng kế hoạch tổ chức mạng lưới nguồn nhân lực hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

***b) Nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời gian chi tiết***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Các thành phần của mạng lưới hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật | 1 | 2 | 3 |
| 2 | Nguồn nhân lực hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật trong trường học, gia đình và cộng đồng | 2 | 2 | 4 |
| 3 | Tổ chức mạng lưới nguồn nhân lực hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật (cấp tỉnh, huyện; trường, lớp học; gia đình; cộng đồng) | 2 | 1 | 3 |
|   | **Tổng cộng** | **5** | **5** | **10** |

**3.2 Chuyên đề 2. Phối hợp giữa trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập với các cơ sở giáo dục và cơ quan quản lý giáo dục các cấp tại địa phương**

***a) Yêu cầu cần đạt***

- Hiểu được vai trò, nhiệm vụ của trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.

- Lập kế hoạch phối hợp giữa trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập với các cơ sở giáo dục và cơ quan quản lý giáo dục các cấp tại địa phương về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

***b) Nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời gian chi tiết***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Vai trò, nhiệm vụ của trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập | 1 | 2 | 3 |
| 2 | Sự phối hợp giữa trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập với các cơ sở giáo dục và cơ quan quản lý giáo dục các cấp tại địa phương | 2 | 4 | 6 |
| 3 | Tổ chức quản lý và vận hành phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập trong cơ sở giáo dục | 2 | 4 | 6 |
|   | **Tổng cộng** | **5** | **10** | **15** |

**3.3 Chuyên đề 3. Kết nối các lực lượng cộng đồng trong giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật**

***a) Yêu cầu cần đạt***

- Hiểu vai trò các lực lượng trong cộng đồng tham gia hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

- Đánh giá được thực trạng và xây dựng được nội dung, kế hoạch kết nối các lực lượng trong cộng đồng tham gia hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

- Thực hiện việc quản lý việc kết nối các lực lượng trong cộng đồng tham gia hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

***b) Nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời gian chi tiết***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Các lực lượng tham gia hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật | 1 | 2 | 3 |
| 2 | Xây dựng nội dung, kế hoạch kết nối các lực lượng trong cộng đồng tham gia hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật | 2 | 4 | 6 |
| 3 | Quản lý việc kết nối các lực lượng trong cộng đồng tham gia hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật | 2 | 4 | 6 |
|   | **Tổng cộng** | **5** | **10** | **15** |

**III. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Dự án phát triển giáo viên tiểu học (2006). *Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật* (Tài liệu bồi dưỡng giáo viên tiểu học). NXB Giáo dục Việt Nam.

[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục (2006). *Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật bậc tiểu học*. NXB Lao động.

[3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2007). *Hướng dẫn nội dung, phương pháp giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.*

[4] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 quy định về giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

[5] Nguyễn Đức Minh, Phạm Minh Mục, Lê Văn Tạc (2006). *Giáo dục trẻ khuyết tật Việt Nam: Một số vấn đề lí luận và thực tiễn*. NXB Giáo dục Việt Nam.

[6] Trần Thị Thiệp, Bùi Thị Lâm, Hoàng Thị Nho, Trần Thị Minh Thành (2006). *Can thiệp sớm và giáo dục hòa nhập*. NXB Giáo dục Việt Nam.

[7] Nguyễn Thị Hoàng Yến, Phạm Thị Bền, Đỗ Thị Thảo (2012). *Nhập môn giáo dục đặc biệt*. NXB Giáo dục Việt Nam.

**Chương trình 3**

**XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC HOÀ NHẬP TĂNG CƯỜNG SỰ THAM GIA CỦA NGƯỜI KHUYẾT TẬT**

**I. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH**

Người học có khả năng:

- Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện xây dựng môi trường vật chất và môi trường tâm lý lớp học, nhà trường trong giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật;

- Đánh giá được môi trường vật chất và môi trường tâm lý lớp học, nhà trường trong giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật.

**II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH**

***1. Thời lượng chương trình:*** Chương trình gồm 03 chuyên đề với tổng thời lượng 40 tiết (tương đương 1 tuần học trên lớp).

***2. Cấu trúc chương trình***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Chuyên đề 1. Sự tham gia của người khuyết tật trong giáo dục hoà nhập | 4 | 4 | 8 |
| 2 | Chuyên đề 2. Xây dựng môi trường vật chất trong giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật | 4 | 8 | 12 |
| 3 | Chuyên đề 3. Xây dựng môi trường tâm lý trong giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật | 8 | 12 | 20 |
|   | **Tổng cộng** | **16** | **24** | **40** |

**3. Mô tả nội dung các chuyên đề**

**3.1. Chuyên đề 1. Sự tham gia của người khuyết tật trong giáo dục hoà nhập**

***a) Yêu cầu cần đạt***

- Xác định được mức độ tham gia của người khuyết tật trong các hoạt động học tập, giáo dục.

- Xác định được mức độ tham gia của người khuyết tật trong các hoạt động vui chơi, giải trí tại gia đình và cộng đồng.

***b) Nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời gian chi tiết***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Sự tham gia của người khuyết tật trong học tập | 2 | 2 | 4 |
| 2 | Sự tham gia của người khuyết tật trong các hoạt động giáo dục | 1 | 1 | 2 |
| 3 | Sự tham gia của người khuyết tật trong các hoạt động vui chơi, giải trí tại gia đình và cộng đồng | 1 | 1 | 2 |
|   | **Tổng cộng** | **4** | **4** | **8** |

**3.2. Chuyên đề 2. Xây dựng môi trường vật chất trong giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật**

***a) Yêu cầu cần đạt***

- Xác định được vai trò của môi trường vật chất trong giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật.

- Đánh giá được các nội dung về môi trường vật chất trong giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

***b) Nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời gian chi tiết***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Vai trò của môi trường vật chất trong giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật | 1 | 2 | 3 |
| 2 | Môi trường vật chất trong giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật (Lựa chọn đồ dùng dạy học; Không gian học tập: âm thanh, ánh sáng, nhiệt độ, chỗ ngồi..; Biển báo chỉ dẫn; Sân trường, khu hoạt động chung, phòng hỗ trợ hoà nhập; Các phương tiện hỗ trợ cá nhân: ICT, AT và lập kế hoạch quản lý) | 1 | 4 | 6 |
| 3 | Đánh giá môi trường vật chất trong giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật | 1 | 2 | 3 |
|   | **Tổng cộng** | **4** | **8** | **12** |

**3.3. Mô đun 3. Xây dựng môi trường tâm lý trong giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật**

***a) Yêu cầu cần đạt***

- Xác định được vai trò của môi trường tâm lý trong giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật.

- Đánh giá được các nội dung về môi trường tâm lý trong giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

***b) Nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời gian chi tiết***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Vai trò của môi trường tâm lý trong giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật | 1 | 2 | 3 |
| 2 | Môi trường tâm lý trong giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật (Thiết kế môi trường tâm lý chấp nhận và tôn trọng sự đa dạng của người khuyết tật trong giáo dục hoà nhập: Giáo viên, trẻ mầm non, học sinh khuyết tật, trẻ và các học sinh khác trong lớp học; thiết kế môi trường tâm lý tăng cường sự tự tin của người khuyết tật; thiết kế môi trường tâm lý tăng cường cơ hội phát triển cảm xúc tích cực; thiết kế môi trường tâm lý giao tiếp hiệu quả) | 5 | 6 | 11 |
| 3 | Đánh giá môi trường tâm lý trong giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật | 2 | 4 | 6 |
|   | **Tổng cộng** | **8** | **12** | **20** |

**III. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Dự án phát triển giáo viên tiểu học (2006). *Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật* (Tài liệu bồi dưỡng giáo viên tiểu học). NXB Giáo dục Việt Nam.

[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục (2006). *Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật bậc tiểu học*. NXB Lao động.

[3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009). Dự án Giáo dục tiểu học cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. *Một số kỹ năng dạy trẻ khiếm thính trong lớp học hòa nhập*. NXB Hà Nội.

[4] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 quy định về giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

[5] Trần Thị Thiệp, Bùi Thị Lâm, Hoàng Thị Nho, Trần Thị Minh Thành (2006). *Can thiệp sớm và giáo dục hòa nhập,* NXB Giáo dục Việt Nam.

**Chương trình 4**

**QUẢN LÝ GIÁO DỤC HOÀ NHẬP ĐỐI VỚI TRẺ KHUYẾT TẬT CẤP HỌC MẦM NON**

**I. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH**

Người học có khả năng:

- Xác định được đặc điểm, cấu trúc hệ thống trong giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non;

- Tổ chức và quản lý được các hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non;

- Vận dụng vào lập kế hoạch và quản lý được sự phối hợp giữa các lực lượng trong giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non.

**III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH**

***1. Thời lượng chương trình***

Chương trình gồm 03 chuyên đề với tổng thời lượng 40 tiết (tương đương 1 tuần học trên lớp).

***2. Cấu trúc chương trình***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Chuyên đề 1. Giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non | 10 | 3 | 13 |
| 2 | Chuyên đề 2. Quản lý hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non | 10 | 3 | 13 |
| 3 | Chuyên đề 3. Quản lý công tác phối hợp trong giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non | 10 | 4 | 14 |
|   | **Tổng cộng** | **30** | **10** | **40** |

***3. Mô tả nội dung các chuyên đề***

**3.1 Chuyên đề 1. Giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non**

***a) Yêu cầu cần đạt***

- Xác định được đặc điểm, mục tiêu, nội dung, giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non.

- Hiểu được cấu trúc hệ thống giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non.

***b) Nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời gian chi tiết***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Đặc điểm giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non | 3 | 1 | 4 |
| 2 | Quá trình giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non | 4 | 1 | 5 |
| 3 | Cấu trúc hệ thống giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non | 3 | 1 | 4 |
|   | **Tổng cộng** | **10** | **3** | **13** |

**3.2 Chuyên đề 2. Quản lý hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non**

***a) Yêu cầu cần đạt***

- Quản lý công tác phát hiện sớm, can thiệp sớm đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non.

- Xác định được nội dung, thiết kế được kế hoạch hoạt động hỗ trợ giáo dục hoà nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non.

- Lập được kế hoạch thực hiện và kiểm tra đánh giá việc thực hiện hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non.

***b) Nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời gian chi tiết***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Quản lý hoạt động phát hiện sớm, can thiệp sớm đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non | 1 | 1 | 2 |
| 2 | Hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non | 1 | 1 | 2 |
| 2 | Xây dựng kế hoạch hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non | 2 | 1 | 3 |
| 3 | Tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non | 2 | 1 | 3 |
| 4 | Kiểm tra, đánh giá hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non | 2 | 1 | 3 |
|   | **Tổng cộng** | **8** | **5** | **13** |

**3.3 Chuyên đề 3. Quản lý công tác phối hợp trong giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non**

***a) Yêu cầu cần đạt***

- Xác định được các lực lượng tham gia giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non.

- Hiểu và thực hiện các nội dung hoạt động trong quản lí giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non.

- Kết nối và phối hợp các lực lượng tham gia giáo dục hoà nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non.

***b) Nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời gian chi tiết***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Các lực lượng trong giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non | 3 | 1 | 4 |
| 2 | Tổ chức huy động sự phối hợp trong giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non (kĩ năng huy động phối hợp, lập kế hoạch chuyển tiếp và thực hiện,...) | 4 | 2 | 6 |
| 3 | Một số kinh nghiệm huy động thực hiện sự phối hợp trong giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật cấp học mầm non | 3 | 1 | 4 |
|   | **Tổng cộng** | **10** | **4** | **14** |

**III. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 quy định về giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

[2] Đỗ Thị Thảo (2019). *Can thiệp sớm giáo dục trẻ rối loạn phổ tự kỉ*. NXB Giáo dục Việt Nam.

[3] Trần Thị Thiệp, Bùi Thị Lâm, Hoàng Thị Nho, Trần Thị Minh Thành (2006). *Can thiệp sớm và giáo dục hòa nhập*. NXB Giáo dục việt Nam.

**Chương trình 5**

**QUẢN LÝ GIÁO DỤC HÒA NHẬP ĐỐI VỚI HỌC SINH KHUYẾT TẬT CẤP TIỂU HỌC**

**I. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH**

Người học có khả năng:

- Xác định được đặc điểm, cấu trúc hệ thống trong giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học;

- Tổ chức và quản lý được các hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học;

- Vận dụng vào lập kế hoạch và quản lý thực hiện sự phối hợp giữa các lực lượng trong giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học.

**III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH**

***1. Thời lượng chương trình:***

Chương trình gồm 3 chuyên đề với thời lượng 40 tiết (tương đương 1 tuần học trên lớp).

***2. Cấu trúc chương trình***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Chuyên đề 1. Giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học | 10 | 3 | 13 |
| 2 | Chuyên đề 2. Quản lý hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học | 10 | 3 | 13 |
| 3 | Chuyên đề 3. Quản lý công tác phối hợp trong giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học | 10 | 4 | 14 |
|   | **Tổng cộng** | **30** | **10** | **40** |

***3. Mô tả nội dung các chuyên đề***

**3.1 Chuyên đề 1. Giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học**

***a) Yêu cầu cần đạt***

- Xác định được đặc điểm, mục tiêu, nội dung, giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học.

- Hiểu được cấu trúc hệ thống giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học.

***b) Nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời gian chi tiết***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Đặc điểm giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học | 3 | 1 | 4 |
| 2 | Quá trình giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học | 4 | 1 | 5 |
| 3 | Cấu trúc hệ thống giáo dục hòa đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học | 3 | 1 | 4 |
|   | **Tổng cộng** | **10** | **3** | **13** |

**3.2 Chuyên đề 2. Quản lý hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học**

***a) Yêu cầu cần đạt***

- Xác định được nội dung; thiết kế được kế hoạch quản lý hoạt động hỗ trợ giáo dục hoà nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học.

- Lập được kế hoạch tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá việc thực hiện hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học.

***b) Nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời gian chi tiết***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học | 1 | 1 | 2 |
| 2 | Xây dựng kế hoạch quản lý hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học | 2 | 1 | 3 |
| 3 | Tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học | 3 | 1 | 4 |
| 4 | Kiểm tra, đánh giá hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học | 3 | 1 | 4 |
|   | **Tổng cộng** | **9** | **4** | **13** |

**3.3 Chuyên đề 3. Quản lý công tác phối hợp trong giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học**

***a) Yêu cầu cần đạt***

- Xác định được các lực lượng tham gia giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học.

- Kết nối được các lực lượng tham gia giáo dục hoà nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học.

***b) Nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời gian chi tiết***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Các lực lượng trong giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học | 3 | 1 | 4 |
| 2 | Huy động sự phối hợp trong giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học | 4 | 2 | 6 |
| 3 | Một số kinh nghiệm huy động sự phối hợp trong giáo dục hòa đối với học sinh khuyết tật cấp tiểu học | 3 | 1 | 4 |
|   | **Tổng cộng** | **10** | **4** | **14** |

**III. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Dự án phát triển giáo viên tiểu học (2006). *Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật* (Tài liệu bồi dưỡng giáo viên tiểu học). NXB Giáo dục Việt Nam.

[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 quy định về giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

[3] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Dự án QIPEDC (2020). *Tài liệu bồi dưỡng giáo viên dạy trẻ khiếm thính cấp tiểu học thông qua ngôn ngữ kí hiệu.*

[4] Đỗ Thị Thảo, Nguyễn Thị Hoa, Trần Tuyết Anh (2020). *Giáo trình Giáo dục nhập trẻ khuyết tật trí tuệ*. NXB Khoa học và Kĩ thuật.

**Chương trình 6**

**QUẢN LÝ GIÁO DỤC HÒA NHẬP ĐỐI VỚI HỌC SINH KHUYẾT TẬT CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ, TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

**I. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH**

Người học có khả năng:

- Xác định được đặc điểm, cấu trúc hệ thống trong giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông;

- Tổ chức và quản lý được các hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông;

- Vận dụng vào lập kế hoạch và quản lý được sự phối hợp giữa các lực lượng trong giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

**III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH**

***1. Thời lượng chương trình***

Chương trình gồm 3 chuyên đề với thời lượng 40 tiết (tương đương 1 tuần học trên lớp).

***2. Cấu trúc chương trình***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Chuyên đề 1. Giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông | 8 | 2 | 10 |
| 2 | Chuyên đề 2. Quản lý hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông | 8 | 2 | 10 |
| 3 | Chuyên đề 3. Quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông | 7 | 3 | 10 |
| 4 | Chuyên đề 4. Quản lý công tác phối hợp trong giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông | 7 | 3 | 10 |
|   | **Tổng cộng** | **30** | **10** | **40** |

***3. Mô tả nội dung các chuyên đề***

**3.1 Chuyên đề 1. Giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông**

***a) Yêu cầu cần đạt***

- Xác định được đặc điểm, mục tiêu, nội dung giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

- Hiểu được cấu trúc hệ thống giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

***b) Nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời gian chi tiết***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Đặc điểm giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông | 3 | 0 | 3 |
| 2 | Quá trình giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông | 3 | 1 | 4 |
| 3 | Cấu trúc hệ thống giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông | 2 | 1 | 3 |
|   | **Tổng cộng** | **8** | **2** | **10** |

**3.2 Chuyên đề 2. Quản lý hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông**

***a) Yêu cầu cần đạt***

- Xác định được nội dung, thiết kế được kế hoạch quản lý hoạt động hỗ trợ giáo dục hoà nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

- Kiểm tra đánh giá được việc thực hiện hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

***b) Nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời gian chi tiết***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông | 2 | 0 | 2 |
| 2 | Xây dựng kế hoạch hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông | 3 | 1 | 4 |
| 3 | Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông | 2 | 0 | 2 |
| 4 | Kiểm tra, đánh giá hoạt động hỗ trợ giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông | 1 | 1 | 2 |
|   | **Tổng cộng** | **8** | **2** | **10** |

**3.3 Chuyên đề 3. Quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông**

***a) Yêu cầu cầu đạt***

- Xác định được nội dung, thiết kế được kế hoạch quản lý tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

- Kiểm tra đánh giá được việc thực hiện tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

***b) Nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời gian chi tiết***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Hoạt động giáo dục hướng nghiệp đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông | 1 | 1 | 2 |
| 2 | Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục hướng nghiệp đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông | 2 | 1 | 3 |
| 3 | Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục hướng nghiệp đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông | 2 | 1 | 3 |
| 4 | Kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục hướng nghiệp đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông | 2 | 0 | 2 |
|   | **Tổng cộng** | **7** | **3** | **10** |

**3.4 Chuyên đề 4. Quản lý công tác phối hợp trong giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông**

***a) Yêu cầu cần đạt***

- Xác định được các lực lượng tham gia giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

- Hiểu và thực hiện được các nội dung hoạt động trong quản lý giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

- Kết nối và phối hợp các lực lượng tham gia giáo dục hoà nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

***b) Nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời gian chi tiết***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Phân bổ thời gian (tiết) |
| Lý thuyết | Thực hành, thảo luận | Tổng số tiết |
| 1 | Các lực lượng trong giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông | 2 | 0 | 2 |
| 2 | Huy động sự phối hợp trong giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông | 3 | 2 | 5 |
| 3 | Một số kinh nghiệm huy động sự phối hợp trong giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông | 2 | 1 | 3 |
|   | **Tổng cộng** | **7** | **3** | **10** |

**III. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015). *Tài liệu Giáo dục hoà nhập học sinh khiếm thị* (Dùng cho học sinh Trung học cơ sở và Trung học phổ thông).

[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 quy định về giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

[3] Bộ Giáo dục và đào tạo (2020). *Hướng dẫn dạy học hòa nhập cho trẻ khiếm thị theo chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.*

[4] Đỗ Thị Thảo, Nguyễn Thị Hoa, Trần Tuyết Anh (2020). *Giáo trình Giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật trí tuệ*. NXB Khoa học và Kĩ thuật.

[5] Lê Văn Tạc, Bùi Thế Hợp (2012). *Dạy hòa nhập trẻ có tật ngôn ngữ cấp Trung học cơ sở*. NXB Giáo dục Việt Nam.

**PHẦN 3**

**HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG**

1. Các chương trình bồi dưỡng cán bộ quản lý về nghiệp vụ quản lý giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật gồm: 03 (ba) chương trình bắt buộc và 03 (ba) chương trình tự chọn theo cấp học.

2. Thời gian bồi dưỡng: Có thể liên tục hoặc nhiều đợt.

3. Yêu cầu về tổ chức bồi dưỡng

*3.1 Yêu cầu về biên soạn tài liệu*

- Tài liệu được biên soạn cần bám sát mục tiêu, yêu cầu cần đạt của từng chương trình/chuyên đề; phù hợp đối tượng bồi dưỡng và được thẩm định theo quy định.

- Tài liệu phải bảo đảm kết hợp giữa lý luận và thực tiễn; kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng thực hành. Tài liệu phải thường xuyên được bổ sung, cập nhật, nâng cao để đáp ứng kịp thời yêu cầu đổi mới và phù hợp với tình hình thực tế trong lĩnh vực giáo dục hòa nhập; nội dung các chuyên đề của tài liệu bồi dưỡng tập trung chủ yếu vào các kiến thức, kỹ năng về nghiệp vụ giáo dục hòa nhập. Tài liệu bồi dưỡng được biên soạn theo nhiều dạng thức khác nhau để người học thuận tiện, dễ dàng tiếp cận và sử dụng như: Tài liệu bản cứng/bản mềm, powerpoint, video, clip, yêu cầu tự nghiên cứu, bài tập thực hành,...

- Người biên soạn tài liệu bao gồm các chuyên gia, nhà nghiên cứu, cán bộ quản lý giáo dục có kiến thức chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

*3.2 Yêu cầu về nội dung, hình thức và phương pháp bồi dưỡng*

- Về nội dung: Đảm bảo nội dung bồi dưỡng bám sát chương trình, có đủ tài liệu và điều kiện tổ chức hoạt động giảng dạy lý thuyết, thực hành/thảo luận; hoạt động tự nghiên cứu, tự học là một yêu cầu bắt buộc đối với đối tượng bồi dưỡng của chương trình.

Đối với nội dung tìm hiểu thực tế và viết bài thu hoạch, các cơ sở tổ chức bồi dưỡng cần tính đến việc phù hợp các điều kiện thực tế và sắp xếp thời gian, nhân lực, các điều kiện khác một cách hợp lý, khoa học.

- Về hình thức tổ chức bồi dưỡng: Tùy theo điều kiện thực tế, các cơ sở tổ chức bồi dưỡng lựa chọn hình thức bồi dưỡng phù hợp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho học viên tham gia khóa bồi dưỡng (học trực tiếp, học trực tuyến hoặc kết hợp trực tuyến và trực tiếp,...). Với nội dung thực hành, phải được thực hiện tại cơ sở giáo dục có người khuyết tật.

- Về phương pháp: Tăng cường áp dụng các phương pháp bồi dưỡng phong phú, đa dạng, đáp ứng nhu cầu khác nhau của đối tượng bồi dưỡng như dạy học hợp tác nhóm, cùng tham gia dự án... để thảo luận và tìm kiếm giải pháp giải quyết các tình huống thực tiễn ở các loại hình trường khác nhau.

*3.3 Yêu cầu đối với giảng viên, báo cáo viên*

- Là nhà giáo thuộc các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên; cán bộ quản lý giáo dục, chuyên gia có trình độ đào tạo theo quy định; có phẩm chất, năng lực nghề nghiệp tốt; có kiến thức chuyên môn và am hiểu về lĩnh vực giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật và kinh nghiệm trong công tác giảng dạy, tập huấn.

- Giảng viên, báo cáo viên tham gia giảng dạy cần đầu tư nghiên cứu tài liệu, thường xuyên cập nhật kiến thức, kỹ năng mới, chính sách hiện hành trong lĩnh vực quản lý nhà nước về giáo dục; giảng dạy chương trình phải gắn việc giảng dạy lý thuyết với các minh chứng, tình huống điển hình trong thực tiễn để trang bị cho người học những kiến thức, kỹ năng cơ bản, thiết thực, sát với hoạt động giáo dục hòa nhập trong các cơ sở giáo dục.

- Giảng viên, báo cáo viên có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo phân công của cơ quan chủ quản và cơ sở tổ chức bồi dưỡng.

*3.4 Yêu cầu đối với người học*

- Tham gia đủ thời lượng thời gian, số tiết của chương trình theo quy định.

- Nghiên cứu tài liệu trước khi tham gia học tập trên lớp, tích cực tham gia thảo luận, làm bài tập theo yêu cầu của báo cáo viên.

- Chủ động vận dụng các nội dung kiến thức, kỹ năng đã được học để vận dụng vào công tác.

- Có trách nhiệm thường xuyên tự bồi dưỡng để củng cố các kiến thức, kỹ năng đã được học tập; tiếp tục cập nhật các kiến thức, kỹ năng, các văn bản hướng dẫn, quy định mới để vận dụng vào thực tiễn, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.

*3.5 Yêu cầu đối với cơ sở tổ chức bồi dưỡng*

Các cơ sở tổ chức bồi dưỡng phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Là cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục; có giảng viên cơ hữu được đào tạo về lĩnh vực giáo dục đặc biệt, giáo dục người khuyết tật theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Có kinh nghiệm tổ chức và triển khai các hoạt động bồi dưỡng viên chức.

- Có đủ các nguồn lực về cơ sở vật chất (phòng học, thiết bị,...) và cơ sở thực hành phù hợp với đối tượng người khuyết tật và nội dung chương trình bồi dưỡng, đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập theo quy định.

- Có tài liệu bồi dưỡng đáp ứng theo yêu cầu tại mục 3.1 Phần 3 của Chương trình này.

**4. Đánh giá kết quả bồi dưỡng**

*4.1 Đánh giá cuối khóa bồi dưỡng*

- Kết thúc mỗi chương trình, người học được đánh giá thông qua bài kiểm tra (vấn đáp/viết) hoặc thảo luận, thực hành nhóm nhằm xác định mức độ đạt các mục tiêu về kiến thức, kỹ năng ở từng chương trình. Điểm được chấm theo thang điểm 10.

- Người học thực hiện trên 80% số tiết trên lớp và hoàn thành các nhiệm vụ học tập thì được tham dự đánh giá.

- Người học đạt điểm 5,0 trở lên thì được đánh giá là đạt yêu cầu và được xem là hoàn thành 01 (một) chương trình bồi dưỡng.

- Người học không đạt điểm 5,0 trở lên thì được đánh giá là không đạt yêu cầu và phải đánh giá lại.

*4.2 Cấp chứng chỉ bồi dưỡng*

Người học hoàn thành 03 (ba) chương trình bắt buộc và ít nhất 01 (một) chương trình tự chọn theo cấp học, đồng thời phải đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 03/2023/TT-BNV ngày 30 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thì được cơ sở tổ chức bồi dưỡng cấp chứng chỉ bồi dưỡng.

Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Chương trình bồi dưỡng này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

**5. Tổ chức thực hiện**

*5.1 Bộ Giáo dục và Đào tạo*

Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc tổ chức bồi dưỡng cán bộ quản lý về nghiệp vụ quản lý giáo dục giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật trong phạm vi toàn quốc.

*5.2 Cơ sở tổ chức bồi dưỡng*

- Chuẩn bị các điều kiện đảm bảo để tổ chức bồi dưỡng theo quy định.

- Đảm bảo người học có đủ kiến thức, kỹ năng về nghiệp vụ quản lý giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật sau khi được bồi dưỡng.

- Quyết định danh sách; quản lý quá trình học tập của người học.

- Đánh giá, xác nhận kết quả học tập cho người học sau khi hoàn thành mỗi chương trình bồi dưỡng; cấp chứng chỉ cho người học trên cơ sở có xác nhận đã hoàn thành 03 (ba) chương trình bắt buộc và kết quả bồi dưỡng của ít nhất 01 (một) chương trình tự chọn theo cấp học.

Việc in, cấp, cấp lại và quản lý chứng chỉ, giấy chứng nhận thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 03/2023/TT-BNV ngày 30 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

- Phối hợp với các sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo để tổ chức các khóa bồi dưỡng đạt kết quả.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả bồi dưỡng và các điều kiện đảm bảo thực hiện theo quy định của Quyết định này.

- Báo cáo bằng văn bản việc thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường kỳ (qua Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo) vào tháng 7 hằng năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu. Nội dung báo cáo gồm: Cơ sở pháp lý thực hiện nhiệm vụ tổ chức bồi dưỡng; tài liệu bồi dưỡng; đội ngũ giảng viên, báo cáo viên; kết quả bồi dưỡng; công tác tuyển sinh, quản lý quá trình bồi dưỡng, kiểm tra đánh giá; khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi dưỡng; đề xuất và kiến nghị./.